

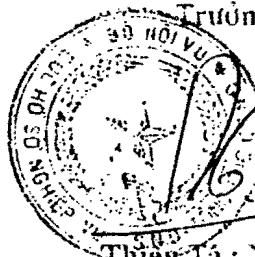
GIẤY CHỨNG NHẬN

CỤC HỒ SƠ NGHIỆP VỤ CẢNH SÁT NHÂN DÂN - BỘ NỘI VỤ
CHỨNG NHẬN

Họ và tên: NGUYỄN HIỆP
Sinh năm: 1936 Tại: Nam Định
Trú quán: 202/11 Nguyễn Trãi Phường
Thị trấn Phố Mới
Cấp bậc chức vụ dưới chế độ cũ: Trung tá
Ngày vào trại: 18.06.1975
Học tập cải tạo ở trại: Chín tháng
Đã chết vào hồi 0 giờ 30 ngày 07 tháng 8 năm 1975
Tại: Bệnh xá Trại
Vị bệnh: Chấn thương sọ não
Mai táng tại nghĩa địa: quê nhà Thị trấn Phố Mới
Số mộ:

TL. CỤC TRƯỞNG CỤC C27

Trưởng phòng



Thiền Tá: Nguyễn Hùng

Họ và tên Full name
NGUYỄN HIỆP HƯƠNG HỒNG

Ngày sinh Date of birth

1967

Nơi sinh Place of birth

Số 100 Khu Minh

Quê ở Domicile

Số 100 Khu Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

22/8/1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 22 tháng 8 năm 1994
Issued at on



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.

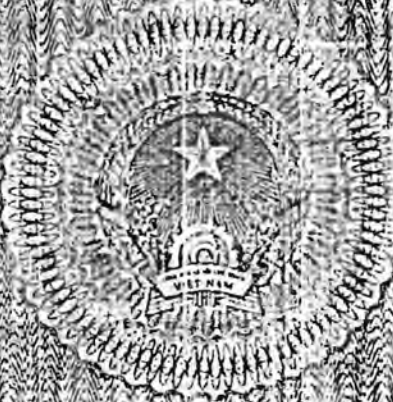


HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 34713/01-001

BÍ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS



THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 34713

Cấp cho Nguyễn Hiệp Trường Phòng

Công việc

Đến nước

Quốc gia

Trước ngày 22.2.1992

Hết hạn 22.2.1992

CHỖ DÁN CHỮ KÝ NHẬP CẢNH



2

Họ và tên Full name

NGUYỄN HÙNG

Ngày sinh Date of birth

1973

Nơi sinh Place of birth

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

22.8.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 22 tháng 8 năm 1991

Issued at CỤC QUẢN LÝ KIỂM NHẬP QUỐC



5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 34719/91-ĐCA.

8

BÌ CHỮ — REMARKS

9

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC VIỆT NAM

Số 34719

Họ tên: Nguyễn Hùng

Quê quán: Hà Nội

Đơn vị: Học sinh quốc tế

Loại visa: Tourist

Trọng lượng: 22 - 2 - 1992

Ngày cấp: 22 tháng 8 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP QUÂN



JOINT VOLUNTARY AGENCY

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY

9th FLOOR PANJABHUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120, TEL (662) 205-4000 EXT. ODP, FAX: (662) 287-2337

Date/Ngày:

14 APR 1997

File Number/Số hồ sơ:

IV-377686/H34-635

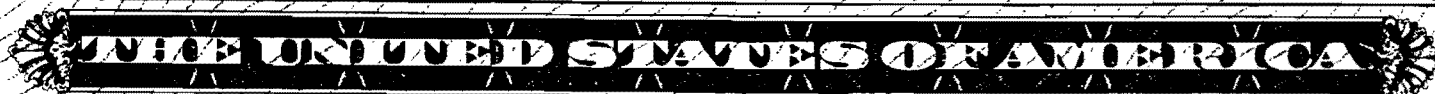
The recently-enacted "McCain Amendment" to the Foreign Operations Appropriations Act for Fiscal Year 1997 provides that the children of former Vietnamese reeducation center detainees are to be considered refugees of special humanitarian concern and may be eligible for resettlement in the US if they meet the following criteria:

1. They are the son or daughter of a national of Vietnam who:
 - a) was formerly interned in reeducation in Vietnam by the government of the Socialist Republic of Vietnam; AND
 - b) has been accepted for resettlement in the US as a refugee under the Orderly Departure Program (ODP) on or after April 1, 1995;
2. They are 21 years of age or older; AND
3. They were unmarried as of the date of their parent's approval for resettlement in the US under ODP.

ODP has reviewed your application and determined that you do not qualify for refugee consideration under the McCain Amendment for the reason(s) indicated below:

- ☒ The principal applicant was approved for refugee status prior to April 1, 1995. His family members are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant was approved as an immigrant, not as a refugee. His family members are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant withdrew his refugee application. He and his family members are therefore no longer eligible for refugee consideration and are not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were married at the time of the principal applicant's approval for resettlement in the US. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☒ The principal applicant was approved as a refugee under a category not covered by the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were denied at interview as their relationship to the principal applicant was not established. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were denied at interview because they were not resident in the principal applicant's household. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ Other: _____

Notice of Action



RECEIPT NUMBER LIN-97-222-50810		CASE TYPE I730 REFUGEE ASYLEE RELATIVE PETITION
RECEIVED DATE July 28, 1997	PRIORITY DATE	PETITIONER A74 504 293 HUONG, LY N.
NOTICE DATE August 7, 1997	PAGE 1 of 1	
LY N. HUONG		Notice Type: Receipt Notice Fee Waived

The above application or petition has been received. It usually takes 30 to 60 days from the date of this receipt for us to process this type of case. Please notify us immediately if any of the above information is incorrect. Our customer service phone number is listed below.

We will send you a written notice as soon as we make a decision on this case. You can also use the phone number below to obtain case status information direct from our automated system 24 hours a day with a touch-tone phone and the receipt number for this case (at the top of this notice).

Family members:

Name	DOB	COB	Class
NGUYEN, HONG HUONG	10/08/67	VIETNAM	
NGUYEN, HUNG	09/12/73	VIETNAM	

Please see the additional information on the back. You will be notified separately about any other cases you filed.

NEBRASKA SERVICE CENTER
U. S. IMMIG. & NATZ. SERVICE
P.O. BOX 82521
LINCOLN NE 68501-2521
Customer Service Telephone: 402-437-5218



- ***Please save this notice for your records. Please enclose a copy if you have to write us or a U.S. Consulate about this case, or if you file another application based on this decision.***
 - ***You will be notified separately about any other applications or petitions you have filed.***
-

Additional Information

GENERAL.

The filing of an application or petition does not in itself allow a person to enter the United States and does not confer any other right or benefit.

INQUIRIES.

You should contact the office listed on the reverse of this notice if you have questions about the notice, or questions about the status of your application or petition. *We recommend you call.* However, if you write us, please enclose a copy of this notice with your letter.

APPROVAL OF NONIMMIGRANT PETITION.

Approval of a nonimmigrant petition means that the person for whom it was filed has been found eligible for the requested classification. If this notice indicated we are notifying a U. S. Consulate about the approval for the purpose of visa issuance, and you or the person you filed for have questions about visa issuance, please contact the appropriate U.S. Consulate directly.

APPROVAL OF AN IMMIGRANT PETITION.

Approval of an immigrant petition does not convey any right or status. The approved petition simply establishes a basis upon which the person you filed for can apply for an immigrant or fiance(e) visa or for adjustment of status.

A person is not guaranteed issuance of a visa or a grant of adjustment simply because this petition is approved. Those processes look at additional criteria.

If this notice indicates we have approved the immigrant petition you filed, and have forwarded it to the Department of State Immigrant Visa Processing Center, that office will contact the person you filed the petition for directly with information about visa issuance.

In addition to the information on the reverse of this notice, the instructions for the petition you filed provide additional information about processing after approval of the petition.

For more information about whether a person who is already in the U. S. can apply for adjustment of status, please see Form I-485, *Application to Register Permanent Residence or Adjust Status*.

1. Your Name HUONG LY NGUYEN	5. A Number (Alien Registration Number) A 074504293
2. Address	6. Present Status ☐ Refugee ☐ Asylee ☒ Legal Permanent Resident
3. Date of Birth (Month/Day/Year) 12/31/43	7. Date and Place Refugee or Asylee Status was Approved (Month/Day/Year) Denver 10/25/95
4. Place of Birth QUI NHON, VIETNAM	8. If Sponsored, Name of Individual Sponsor or Sponsoring Agency N/A

9. If petitioning for your husband or wife, complete the following about your husband or wife:

Name	A-Number	Date of Birth (Month/Day/Year)	Place of Birth	Nationality	Date of Marriage (Month/Day/Year)	Present Address
NONE						

10. If petitioning for your son(s) or daughter(s), complete the following about those son(s) or daughter(s):

Name	A-Number	Date of Birth (Month/Day/Year)	Place of Birth	Sex (Male or Female)	Present Address
HONG HUONG NGUYEN	Daughter	10/8/67	VIETNAM	☐ Male ☒ Female	202/11/14 TO 4
HUNG NGUYEN	Son	09/12/73	VIETNAM	☒ Male ☐ Female	A P 1, PHUONG LINH
				☐ Male ☐ Female	CHIEU, QUAN THU DUC,
				☐ Male ☐ Female	DUONG KHA VAN CONG
				☐ Male ☐ Female	T/P HOCHI MINH, VIETNAM
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	

11. I swear (affirm) the information provided by me herein is true and correct.

[Signature]
Signature of Refugee/Asylee in the United States

Sworn to (affirmed) before me this 25 July day of 19 92
at Denver, Colorado

[Signature]
Signature and Title of INS Officer
☐ Granted ☐ Denied

NGHIA VINH LUONG
NOTARY PUBLIC
STATE OF COLORADO
NOTARY PUBLIC

Remarks: _____

Application to Classify Status of Alien Relative for Issuance of Visa 92 or 93

Instructions - Please Read Carefully

If you do not follow these instructions your application may be returned, and final action delayed.

1. Eligibility: You may file this application if you:

- A. Were granted refugee status under Section 207 or received asylum status under Section 208 of the Immigration and Nationality Act (INA), *or*
- B. Were admitted as a refugee or received asylum under the same sections of law and subsequently adjusted, *and*
- C. Benefit is available for the "spouse" and/or "child" as those terms are defined in Section 101 (a) (35) and Section 101 (b) (1) (A) through (E) of the INA, *and*
- D. Your relationship to your husband, wife, or child existed prior to approval of your refugee or asylee status, *and*
- E. Your husband, wife, or child have never had the status of a refugee or asylee in the United States.

2. Supporting documents: The following documents should be submitted with the application to prove your relationship to your husband, wife, or child:

- A. *If you are applying for your husband or wife*, a certificate of your marriage, and proof of termination of any previous marriage(s) of yours and/or your husband's or wife's.
- B. *If you are a mother, applying for your child*, the birth certificate of the child, showing your name as the mother.
- C. *If you are a father, applying for your child*, a certificate of your marriage to the mother, proof of termination of any marriages of either parent prior to the birth of your child, and a birth certificate of your child showing the names of both parents.

3. Secondary evidence: If it is not possible to obtain any one of the documents or records requested above, secondary evidence such as school records, affidavits, photographs, letters, may be submitted for consideration.

4. Documents in general: All documents must be submitted in the original or certified copy. If you want the original returned to you, and if copies are by law permitted to be made, you may submit photocopies or typewritten copies. Photocopies, submitted without the original, will be accepted only if certified by an Immigration Officer, a Consular Officer, an attorney, or a representative of a recognized nonprofit voluntary agency. The certification must state the copy was compared with the original and found to be identical.

5. Translations: Any document in a foreign language must be accompanied by a translation in English. The translator must certify that he or she is competent to translate and that the translation is accurate.

6. Submission of application: The completed application must be taken to the office of the Immigration and Naturalization Service having jurisdiction over your place of residence. If applying on behalf of your unmarried child, the application must be submitted in sufficient time for action to be completed, and for the child to obtain travel authorization and reach the United States before the date on which that child will be 21 years of age.

7. Penalties: Severe penalties are provided by law for knowingly and willfully falsifying or concealing a material fact or using any false document in the submission of this application.

8. Authority: The authority for collecting the information requested on this form is contained in 8 U.S.C. 1154 (a). Submission of the information is voluntary. The principal purpose for which the information is collected is to determine the eligibility of your husband, wife, and/or child for the benefits sought. The information may also, as a matter of routine use, be disclosed to any other federal, state, and local law enforcement and regulatory agencies. Failure to provide all of the information requested may result in the denial of your application.

To the Immigration and Naturalization Service:

If spouse and/or child are in the United States the original of a completed Form I-730 with copies of supporting documents should be placed in the respective "A" files. A copy of approval with copies of supporting documents are to be mailed to the Department of State. (See O.I. 207.8(b) and (c); O.I. 208.15(b) and (c)).

If spouse and/or child are overseas, the original of the completed Form I-730 with copies of supporting documents should be placed in "A" file of principal applicant in the United States requesting benefit.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SRV WORKING GROUP
HO CHI MINH CITY

TỜ CAM KẾT ĐỘC THÂN

Kính gửi : Ủy Ban Nhân Dân Phường (Xã) : Tân Thới

Quận (Huyện) : Thủ Đức Thành phố (Tỉnh) : Hồ Chí Minh

Tôi tên là : Nguyễn Hưng

Sanh ngày : 12/9/1973 Tại : Sài Gòn

CMND số : 022929288 Cấp tại : Thủ Đức Ngày : 1987

Nghề nghiệp : Làm thuê

Hiện thường trú tại : M/14/10/4 ấp 4 Kham Lam Tân

Phường (Xã) : Tân Thới Quận (Huyện) : Thủ Đức

Thành phố (Tỉnh) : Hồ Chí Minh

Xin cam kết rằng :

☐ Từ trước đến nay tôi chưa và không có lập hôn thú với ai và hiện đang sống độc thân.

☐ Tôi đã ly hôn và hiện đang sống độc thân.

☐

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về điều cam kết trên.

Thủ Đức, ngày 02 tháng 05 năm 1995

Ký tên

UBND Phường (Xã) : Tân Thới

Quận (Huyện) : Thủ Đức

Thành phố (Tỉnh) : Hồ Chí Minh

Xác nhận Ông/Bà/Cô : Nguyễn Hưng - SN: 1973

hiện đang sống độc thân.

....., ngày 08 tháng 5 năm 1995

TM. UBND Phường (Xã)

TICU



Phòng văn dợt 2

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

HUYEN + HON + HAN

Dear/Kính gửi NGUYEN HOA + HAN + HUNG IV# 1 H34.635
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:
- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒

Not qualified. Dependents of principal applicant - Not eligible & over 21 yrs old.

U.S. IMMIGRATION TEAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 001774295

Họ tên **NGUYỄN HIỆP HƯƠNG HỒNG**

Sinh ngày **08-10-1967**

Nguyên quán **Nam Hà**

Nơi thường trú **11/14 Phố Ấp Thị-
Trần Hưng Đạo, TP. Hồ Chí Minh.**



Tôn giáo: Phật		Dân tộc: Kinh	
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DẤU HÌNH		NGON TRÓ TRÁI	
Sẹo chàm cách 1,5cm trên sau cánh mũi trái.		NGON TRÓ PHẢI	
Ngày 17 tháng 6 năm 1995 Kính Giám Đốc hoặc Trưởng Công An			

REPUBLIC OF VIETNAM
Gia Dinh Province
Tan Binh district
Tam Son Hoa village
Registration No. 1574

EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Registered on September 19, 1973

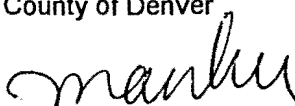
Infant's name	NGUYEN HUNG	Sex:	Male
Date of birth	September 12, 1973		
Place of birth	Tan Son Hoa		
Father's name	NGUYEN HIEP		
Mother's name	NGUYEN THI LY HUONG		
Marital Status	Legitimate wife		
Informant's name	DOAN THI MUOI		

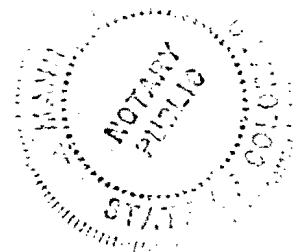
Extract from original document
Tan Son Hoa September 19, 1973
Village chief and also Registrar:
signature and seal

I, Binh Thuan Thi Vu, hereby certify that I am competent to translate from Vietnamese into English, and that above (attached) is an accurate translation of the original.

Subscribed and sworn before me on this 30th of December, 1996
State of Colorado, County of Denver


333 S. Federal Blvd. #205
Denver, CO 80219

Notary Public: 
My commission expires September 07, 1999



SOUTHERN REGION

REPUBLIC OF VIETNAM

Saigon Capitol

CIVIL STATUS

District: Three

EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

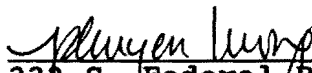
Number: 9265

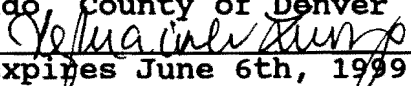
Nineteen Hundred and Sixty Seven (1967)

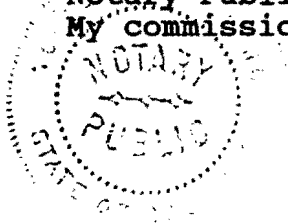
Infant's name: NGUYEN HIEP HUONG HONG
Sex: Female
Date of birth: October 8, 1967 at 5:40 hour
Place of birth: Saigon, 75 Cao Thang
Father: NGUYEN HIEP
Age: 31
Occupation: Major
Domicile: Saigon, 276 Le Van Duyet
Mother: NGUYEN THI LY HUONG
Age: 24
Occupation: Housewife
Domicile: Saigon, 276 Le Van Duyet
Marital status: Legitimate wife

Conformed copy of the original
Saigon, October 17, 1967
District Three Chief
(Signature, & Seal)

I, Phuyen Vu Luong, hereby certify that I am competent to translate from Vietnamese into English, and that above(attached) is an accurate translation of the original document.


338 S. Federal Blvd. 205
Denver, Colorado 80219

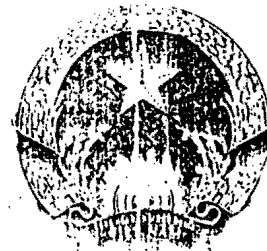
Subscribed and sworn to before me on this 31st day of December, 1996.
State of Colorado, County of Denver
Notary Public: 
My commission expires June 6th, 1999.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN THỊ LÝ HIẾU NGAI.....
Số nhà M/14..... Tổ 4.....
Đường phố, ấp 1.....
Phường, xã, thị trấn Thủ Đức, Quận Thủ Đức.....
Quận, Huyện Thủ Đức.....

SỐ 150013004

NK3a

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý:

1- Sổ hộ khẩu do Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan, đơn vị nào được tùy tiện sửa đổi mẫu.

2- Khi có sự thay đổi về nhân hộ khẩu trong hộ, thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo qui định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được tự ý điều chỉnh số.

3- Nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua bán, đổi chác, thế chấp... v.v. sổ hộ khẩu.

4- Khi mất, hư hỏng sổ hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an Phường Xã, Thị trấn nơi thường trú biết.

5- Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình sổ hộ khẩu gia đình khi cán bộ có thẩm quyền kiểm tra.

NK 4

CHỦ HỘ

- Họ và tên NGUYỄN THỊ LY HUONG
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 31 12 1943 Nam, Nữ Nữ
- Nơi sinh HO NGANG
- Nguyên quán HO NGANG
- Dân tộc KHMER Tôn giáo Phật giáo
- Nghề nghiệp
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số 021.405.621
- Ngày cấp Nơi cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01 10 1976
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 03 tháng 11 năm 1994

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến
Lý do khác

150013004

2 QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: me

- Họ và tên: TRẦN THỊ TAO
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 05.5.1983 Nam/Nữ Nữ
- Nơi sinh Quảng Nam - Đà Nẵng
- Nguyên quán Đà Nẵng
- Dân tộc Kinh Tôn giáo phật giáo
- Nghề nghiệp
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số 021.40.5630
- Ngày cấp Nơi cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.10.1976
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 03 tháng 11 năm 1994

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến
Lý do khác

150013004

3 QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: em

- Họ và tên: NGUYỄN HAI
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 07.12.1963 Nam/Nữ Nam
- Nơi sinh Bình Định - Nghệ An
- Nguyên quán Đã Nam Ninh
- Dân tộc Kinh Tôn giáo phật giáo
- Nghề nghiệp Công nhân
- Nơi làm việc Xí nghiệp Mĩ MASA
- Giấy CMND số 021.4.12.6674
- Ngày cấp Nơi cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.10.1976
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 03 tháng 11 năm 1994

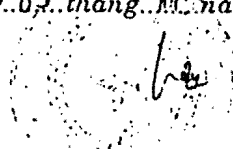
Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến
Lý do khác

150012004

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

- Họ và tên NGUYỄN THỊ HUỖNG HUỖN
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 27.11.1964 Nam/Nữ Nữ
- Nơi sinh Phân xã
- Nguyên quán Hà Nam Ninh
- Dân tộc Kinh Tôn giáo phật giáo
- Nghề nghiệp Công nhân
- Nơi làm việc Xí nghiệp Mi Mosa Sahu Mue
- Giấy CMND số 021.90.5580
- Ngày cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến 01.10.1976

Ngày 03 tháng 11 năm 1974



ỦY BAN AN TOÀN

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

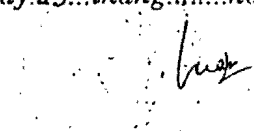
Lý do khác

150013004

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

- Họ và tên NGUYỄN HAI
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 14.9.1966 Nam/Nữ Nam
- Nơi sinh Thị trấn
- Nguyên quán Hà Nam Ninh
- Dân tộc Kinh Tôn giáo phật giáo
- Nghề nghiệp Công nhân
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.10.1976
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 03 tháng 11 năm 1974



Chuyển đi ngày

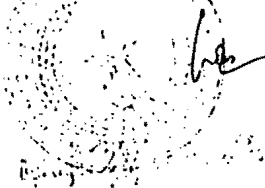
Nơi chuyển đến

Lý do khác

150013004

- Họ và tên NGUYỄN THI HUỖNG HANG
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày tháng năm sinh 29.11.1970 Nam/Nữ Nữ
 - Nơi sinh Quảng Nam - Bà Nà
 - Nguyên quán Hà Nam Ninh
 - Dân tộc MN Tôn giáo phật giáo
 - Nghề nghiệp Công nhân
 - Nơi làm việc Xí nghiệp dệt Việt Nam
 - Giấy CMND số 022.54.57.58
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.10.1976
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 03 tháng 11 năm 1994



Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

150013004

- Họ và tên NGUYỄN THI HUỖNG HANG
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày tháng năm sinh 08.10.1967 Nam/Nữ Nữ
 - Nơi sinh 08.10.1967 TP. Hồ Chí Minh
 - Nguyên quán Hà Nam Ninh
 - Dân tộc MN Tôn giáo phật giáo
 - Nghề nghiệp Bán hàng
 - Nơi làm việc Chợ Thủ Đức
 - Giấy CMND số 021.77.4235
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.10.1976
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 03 tháng 11 năm 1994



Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

150013004

- Họ và tên: NGUYỄN HÂN
 - Bí danh (Tên thường gọi):
 - Ngày tháng năm sinh: 12.9.1973 Nam, Nữ Nam
 - Nơi sinh: Tp Hồ Chí Minh
 - Nguyên quán: Hố Nam Ninh
 - Dân tộc: Kinh Tôn giáo: phật giáo
 - Nghề nghiệp: lông nhơn
 - Nơi làm việc:
 - Giấy CMND số: 0817 92527
 - Ngày cấp: Nơi cấp:
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú: 01.10.1976
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Ngày 03 tháng 11 năm 1976

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

150013004

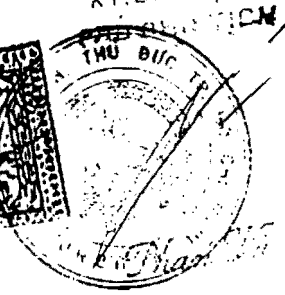
- Họ và tên: NGUYỄN AI ƯƠNG
 - Bí danh (Tên thường gọi):
 - Ngày tháng năm sinh: 12.9.1973 Nam, Nữ Nam
 - Nơi sinh: Tên lữ 17 Km Chi Minh
 - Nguyên quán: Hố Nam Ninh
 - Dân tộc: Kinh Tôn giáo: phật giáo
 - Nghề nghiệp: sinh viên
 - Nơi làm việc:
 - Giấy CMND số:
 - Ngày cấp: Nơi cấp:
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú: 01.10.1973
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Ngày 03 tháng 11 năm 1973

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

150013004

SAD Y BINH QUAT TRINH
29/8/95
THU BUC



Phan Thi Nhung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

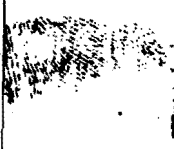
Số: **C22929208**

Họ tên: **NGUYỄN HÙNG**

Sinh ngày: **12-9-1973**

Nguyên quán: **Nam Hà**

Nơi thường trú: **11/14 Tổ 4,
Apl, Thị trấn TĐ, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chằm cách 1,5cm trên sau cánh mũi trái.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 17 tháng 6 năm 1995 /GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>[Signature]</i> <i>[Signature]</i>	

SRV
HỒGROUP
CITY

TỜ CAM KẾT ĐỘC THÂN

Kính gửi : Ủy Ban Nhân Dân Phường (Xã) : ...Tân An.....Quận (Huyện) : ...Tây Ninh..... Thành phố (Tỉnh) : ...Hố Chí Minh.....Tôi tên là : ...Nguyễn Hiệp Hưng Hồng.....Sanh ngày : ...8-10-1967..... Tại : ...Sài Gòn.....CMND số : ...021774205..... Cấp tại : ...Tây Ninh..... Ngày : ...25-11-1983.....Nghề nghiệp : ...Chất nghiệp ở nhà.....Hiện thường trú tại : ...11/14 tổ 4 ấp 1 Kha Vạn Cầu.....Phường (Xã) : ...Tân An..... Quận (Huyện) : ...Tây Ninh.....Thành phố (Tỉnh) : ...Hố Chí Minh.....

Xin cam kết rằng :

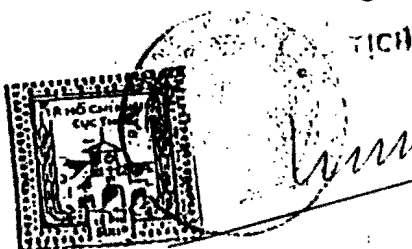
☐ Từ trước đến nay tôi chưa và không có lập hôn thú với ai và hiện đang sống độc thân.☐ Tôi đã ly hôn và hiện đang sống độc thân.☐

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về điều cam kết trên.

.....Tân An....., ngày ...02... tháng ...05... năm 19...95...

Ký tên

UBND Phường (Xã) : Ủy Ban Nhân Dân Phường

Quận (Huyện) : ...Tây Ninh.....Thành phố (Tỉnh) : ...Hố Chí Minh.....Xác nhận Ông/Bà/Cô : ...Nguyễn Hiệp Hưng Hồng - sinh: 1967.....
hiện đang sống độc thân......, ngày ...8... tháng ...5... năm 19...95..
TM. UBND Phường (Xã)Phóng vấn đợt 2.....

2011-12-12

DATE: 10/10/1964

Tác Nhân

Ngày 08 tháng 05 năm 1955.

Testing Ben

1.600

Quin Smith Photo

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi NGUYEN THUY HUONG (8) :
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV# _____ / N34-635

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

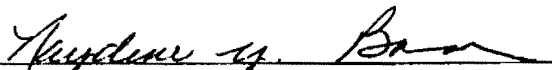
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ NQ. Re-ed eligibility could not be established.


Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

- 2 NOV 1994
Date/Ngày

SỔ DI TRÚ NHẬP CƯ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Điện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chỉ tiêu góp nhất quá lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (col thủ đính kèm).
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:
- 3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ứng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.
- 3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hăng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ứng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.
- 3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hăng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

HUYEN + HON + HAN

Dear/Kính gửi: NGUYEN HOAI + HAN + HUNG IV# 1 H34-635
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

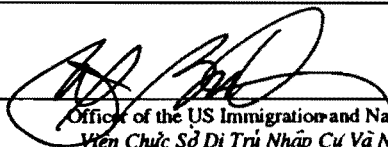
3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

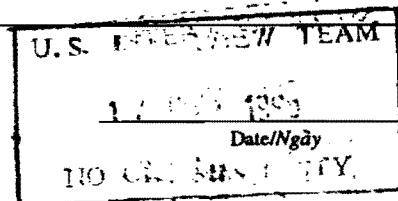
3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒

Not qualified. Dependents of principal applicant - Not eligible & over 21 yrs old.


Official of the US Immigration and Naturalization Service
Văn Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ



INS-1

SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ định kèm).
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:
- 3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ứng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.
- 3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ứng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.
- 3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

DENVER 12-25-97

Kính gửi: Hbội Gia đình Tũ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIỆT-NAM.

Kính thưa Bà Hbội TRƯỞNG: Trước tiên tôi xin-lời
Bà về dự đường-dốt này đã dài giống tâm-sự, mong Bà
hoan-hỷ và kính chúc Bà cũng gia-đình một năm mới
an-khang thịnh vượng.

Chưa Bà: Nguyên tôi là vợ chồng bà Nguyễn Hbội
Nguyên: Biện đoàn hương 52 Biệt động quân - đã từng
tham-dự những chiến trận: Đông xối, xối. Hai -
Hạ. Lào-V.N. và đã được Hbội. chúng tôi.

Sau tháng 4/75 VIỆT CỘNG đã bắt đi và đã chết tại
chủ Hbội. Sau đó tôi và 4 đứa con tôi được ra đi 25-10/95
còn kết lại 2 cháu: Nguyễn Hbội. Hbội sinh 1967
: Nguyễn Hbội sinh 1973.

Chưa Bà: Tuổi hoàn. cảnh mẹ già còn cô, và vượt qua
bao nhiêu khó khăn, mới đưa được các cháu qua được đây,
còn lại 2 cháu, đã mừng đưa vào người em trai duy nhất
chẳng may em tôi đã bị VIỆT CỘNG cưỡng bức cho tôi chết
hơn 6 tháng nay, 2 con tôi trở thành sống bơ vơ với
đẻ của tôi đã 76 tuổi, cuộc sống thật là khó khăn...
mong Bà cứu-xét và giúp đỡ cho các con tôi được
sớm sum-hạp và đoàn-tụ với gia-đình.

Rất mong được sự giúp đỡ và cứu-xét.
Chân-kính tiễn Bà cùng quý vị hàng hội-
trân-trọng kính chào.

Sửa phụ Nguyễn Hbội
Nguyễn Thị Lý - Hbội

Mon

LY N. HUONG



U.S. POSTAGE
PAID
\$1.24
JAN 10 1998

FIRST CLASS MAIL

TO: HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ V.N.

McCain
Qua Phụ

WP?

FIRST CLASS MAIL

JAN 10 1998